

PHỤ LỤC
Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại
Bệnh viện Công an tỉnh Phú Thọ
(Kèm theo công văn số: 2215 /H06-P3 ngày 9 tháng 9 năm 2025)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Công an tỉnh Phú Thọ

2. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
1	Khổng Công Thành	Bác sĩ CKI	002060/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội nhi; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ chuyên khoa I - Giám đốc Bệnh viện - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Không
2	Đào Phi Trường	Bác sĩ CKI	002063/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ Chuyên khoa I - Phó Giám đốc Bệnh viện - Phụ trách Khoa Ngoại Tổng hợp	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PFCM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn *	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
3	Vương Lê Na	Bác sĩ CKI	002062/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ Chuyên khoa I - Trưởng khoa KB&HSCC	Không
4	Mai Tiến Thọ	Bác sĩ đa khoa	005216/PT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật nội soi Dạ dày - Tá tràng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ đa khoa - Phó Trưởng khoa KB&HSCC	Không
5	Đào Hồng Hạnh	Bác sĩ YHCT	005218/PT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ YHCT - Phó Trưởng khoa Nội Tổng hợp	Không
6	Nguyễn Xuân Việt	Bác sĩ đa khoa	005184/PT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ đa khoa - Phó Trưởng khoa Ngoại Tổng hợp	Không
7	Lê Thị Thu Hương	Bác sĩ CKI	001617/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội nhi; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ Chuyên khoa I Chẩn đoán hình ảnh	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCN **	Phạm vi hoạt động chuyên môn *	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
8	Trần Duy Hùng	Bác sĩ CKI	005182/PT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ Chuyên khoa I YHCT	Không
9	Phạm Hồng Cư	Bác sĩ đa khoa	0007021/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ đa khoa	Không
10	Trần Văn Tuấn	Bác sĩ đa khoa	004964/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ đa khoa	Không
11	Lương Đăng Khánh	Bác sĩ đa khoa	0007047/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ đa khoa	Không
12	Nguyễn Thu Trang	Bác sĩ đa khoa	0006959/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ đa khoa	Không
13	Nguyễn Văn Lộc	Bác sĩ YHCT	0006023/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không
14	Nguyễn Thị Hương Lan	Thạc sĩ Y học cổ truyền	002285/HNO-GPHN	Y học cổ truyền	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
15	Phan Thị Quỳnh Trang	Bác sĩ YHCT	0007158/PT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không
16	Phương Nhật Lâm	Y sĩ đa khoa	0004441/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sĩ đa khoa	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
17	Trần Hồng Nhung	Y sỹ đa khoa	007410/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sỹ đa khoa	Không
18	Nguyễn Hải Nguyên	Y sỹ đa khoa	005183/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng y sỹ	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sỹ đa khoa	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCN **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
19	Lê Thị Ánh Hồng	Y sỹ đa khoa	0006013/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng y sỹ	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sỹ đa khoa	Không



TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
20	Nguyễn Thành Trung	Y sỹ đa khoa	0006024/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng y sỹ	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sỹ đa khoa	Không

✓

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
21	Bùi Thị Liên Phương	Y sỹ đa khoa	005217/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sỹ đa khoa	Không



TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
22	Cù Thị Phương Thanh	Y sỹ đa khoa	005214/PT-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Y sỹ đa khoa	Không
23	Nguyễn Thị Minh Phương	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	0006395/PT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Không
24	Nguyễn Thị Kim Tiến	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	0005651/PT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
25	Nguyễn Bùi Đắc Tài	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	000219/PT-GPHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	Không
26	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Cao đẳng xét nghiệm	0002932/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không
27	Hoàng Anh Tuấn	Cao đẳng chẩn đoán hình ảnh	0005104/PT-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không
28	Nguyễn Thị Thùy Linh	Cao đẳng phục hồi chức năng	0007332/PT-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N-QĐ bổ sung PFCM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn *	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
29	Phạm Thị Phương Thanh	Cử nhân điều dưỡng	001126/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
30	Trần Quỳnh Mai	Cao đẳng điều dưỡng	002068/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 - 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
31	Phạm Nguyễn Hà Thu	Cao đẳng điều dưỡng	0006597/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
32	Hà Thùy Linh	Cao đẳng điều dưỡng	000274/PT-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
33	Bùi Thị Thu Thủy	Cử nhân điều dưỡng	0017589/HN O-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVMC **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
34	Nguyễn Hoàng Anh	Cử nhân điều dưỡng	0007361/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
35	Nguyễn Thị Thu Linh	Cao đẳng điều dưỡng	0006239/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
36	Nguyễn Hiếu Ngân	Cao đẳng điều dưỡng	000091/PT-GPHN	Điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
37	Nguyễn Thị Thu Nhài	Cao đẳng điều dưỡng	0005647/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
38	Nguyễn Hồng Sơn	Cao đẳng điều dưỡng	0005640/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVCMM **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
39	Triệu Việt Tiến	Cao đẳng điều dưỡng	0007563/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
40	Đỗ Thị Thu Phương	Cử nhân điều dưỡng	002064/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không

TT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn *	Số CCHN/GPH N- QĐ bổ sung PVMC **	Phạm vi hoạt động chuyên môn*	Thời gian đăng ký ** hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn ** (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Đăng ký hành nghề nơi khác (ghi rõ tên cơ sở địa điểm, thời gian, vị trí chuyên môn)
41	Nguyễn Thị Yên Phương	Cử nhân điều dưỡng	0005642/PT-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Điều dưỡng	Không
42	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	Dược sỹ đại học	1556/CCHN D-SYT-PT	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	- Trưởng khoa Dược - Dược sỹ	Không
43	Trần Thế Tài	Dược sỹ đại học	1588/CCHN D-SYT-PT	Bán lẻ thuốc	Thứ 2 – 6: 7g - 11g30, 13g30 - 17g; trực 24/24 từ thứ 2 - CN	Dược sỹ	Không

